

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5427/KH-UBND

Phú Thọ, ngày 29 tháng



KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước tỉnh Phú Thọ năm 2016

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Phú Thọ năm 2016, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích:

Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, trọng tâm là nâng cao chất lượng thực hiện cải cách thủ tục hành chính; tiếp tục hoàn thiện hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước từ tỉnh tới cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn; hướng tới xây dựng một nền hành chính trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực.

2. Yêu cầu:

a) Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính; làm tốt công tác tuyên truyền sâu rộng, vận động cán bộ, công chức và nhân dân thực hiện mục tiêu của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 của Chính phủ; đồng thời triển khai, thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2016 - 2020 và các văn bản chỉ đạo về công tác CCHC của tỉnh.

b) Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; nâng cao trình độ và năng lực đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

c) Tiếp tục rà soát thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa quy trình giải quyết, đảm bảo tuân thủ quy trình thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; rút ngắn tối đa thời gian giải quyết so với quy định của bộ, ngành Trung ương; kiên quyết loại bỏ những thủ tục do cơ quan, đơn vị tự ý đặt ra.

d) Nâng cao chất lượng hoạt động của cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã; bảo đảm sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước.

đ) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường bố trí trang thiết bị cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU.

1. Cải cách thể chế.

a) Tiếp tục xây dựng và từng bước hệ thống hóa các thể chế, cơ chế, chính sách quản lý của tỉnh nhằm triển khai quán triệt thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách hành chính góp phần ổn định và phát triển kinh tế - xã hội.

b) Nâng cao năng lực và chất lượng công tác tham gia xây dựng pháp luật nhà nước; hoàn thiện Quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND các cấp, thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành cho phù hợp với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được Quốc hội Khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 9, ngày 22/6/2015, theo Kế hoạch số 4637/KH-UBND ngày 11/11/2015 của UBND tỉnh về triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

c) Triển khai, thực hiện quy trình liên thông giải quyết các thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 của Chính phủ về một số nhiệm vụ trọng tâm cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh.

d) Xây dựng, ban hành Văn bản đề triển khai, thực hiện việc xác định chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành, thị, theo quy định tại Quyết định số 1294/QĐ-BNV ngày 03/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

đ) Xây dựng và thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị.

e) Tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp của tỉnh, theo quy định của Luật bầu cử Đại biểu quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND đã được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 25/6/2015.

2. Cải cách thủ tục hành chính.

a) Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016. Thời gian ban hành Kế hoạch và các nhiệm vụ trọng tâm trong Kế hoạch phải phù hợp với sự chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền và sát với thực tiễn của tỉnh. Tăng cường hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, tập trung kiểm tra việc thực hiện công bố, công khai và giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

b) Rà soát, đánh giá sự cần thiết, tính hợp pháp, hợp lý và hiệu quả của các thủ tục hành chính, xác định chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trong phạm vi quản lý hoặc thực hiện của đơn vị, địa phương mình; trên cơ sở đó đề xuất cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết để giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; rút ngắn tối đa thời gian giải quyết và đơn giản hóa về quy trình giải quyết trong các Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh.

c) Đảm bảo thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ; triển khai, áp dụng phần mềm

tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp; tổ chức tốt việc đánh giá tác động, tham gia ý kiến, thẩm định quy định về thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh.

d) Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước trong công tác cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp; xử lý nghiêm những cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng chậm công bố, công khai, niêm yết hoặc thiếu trách nhiệm, gây phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời thực hiện việc xin lỗi cá nhân, tổ chức theo quy định, khi có sai sót trong quá trình giải quyết.

d) Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để giải quyết các thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; đảm bảo đưa 100% các thủ tục hành chính có liên quan đến cá nhân và doanh nghiệp được giải quyết thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông, theo quy định tại Quyết định số 19/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 của UBND tỉnh về việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính Nhà nước tỉnh Phú Thọ và quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương. Từng bước xây dựng hệ thống một cửa hiện đại để kịp thời đáp ứng nhu cầu của cá nhân, tổ chức

e) Xây dựng, ban hành Kế hoạch để triển khai, thực hiện việc khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại tỉnh, theo Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Xây dựng phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước”.

3. Cải cách tổ chức bộ máy.

a) Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy trong các cơ quan nhà nước, đảm bảo đồng bộ, tinh gọn, ổn định, phù hợp và hoạt động có hiệu lực, hiệu quả theo quy định tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh về việc thông quan Kế hoạch thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021; Thông tri số 01-TT/TU ngày 09/11/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức tại tỉnh Phú Thọ.

b) Sắp xếp, kiện toàn và nâng cao năng lực điều hành của các cấp chính quyền, đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp với nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn thực hiện sau phân cấp tạo sự thống nhất, hiệu quả trong quá trình thực hiện. Trên cơ sở quy định của pháp luật và điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị, tiếp tục rà soát, đánh giá kết quả thực hiện về việc phân cấp quản lý thuộc lĩnh vực ngành, địa phương phụ trách để kịp thời tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

c) Tiếp tục nghiên cứu, sắp xếp, kiện toàn lại các đơn vị sự nghiệp thuộc các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành, thị; đồng thời, tiến hành rà soát, xây dựng

chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả và tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị sự nghiệp.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

a) Thực hiện việc xây dựng Khung năng lực của vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Quyết định phê duyệt của Bộ Nội vụ, để từ đó làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển và đánh giá, phân loại cán bộ, công chức.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin vào thi tuyển công chức năm 2016, nhằm nâng cao chất lượng, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng.

c) Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh về việc thông quan Kế hoạch thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021; Kế hoạch số 4913/KH-UBND ngày 26/11/2015 của UBND tỉnh về thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021; Thông tri số 01-TT/TU ngày 09/11/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức tại tỉnh Phú Thọ và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

d) Xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện tốt Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020 của UBND tỉnh. Xây dựng chính sách thu hút người có tài năng, chuyên gia trong các ngành, lĩnh vực về làm việc trong các cơ quan nhà nước của tỉnh. Nâng cao kiến thức, năng lực quản lý, kỹ năng điều hành và thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, có phẩm chất tốt và đủ năng lực thực thi công vụ.

đ) Triển khai, thực hiện tốt việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/06/2015 của Chính phủ về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức. Kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy hành chính những cán bộ, công chức, viên chức năng lực yếu, vi phạm đạo đức, không hoàn thành nhiệm vụ.

e) Tiếp tục thực hiện Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Sở Nội vụ trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng theo Quyết định số 835-QĐ/TU ngày 19/9/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; gắn chế độ trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thi hành nhiệm vụ, công vụ của cơ quan, đơn vị (theo Quyết định số 2959/2009/QĐ-UBND ngày 29/9/2009 của UBND tỉnh); xây dựng kế hoạch thanh tra công vụ, thực hiện tốt việc giám sát, kiểm tra cán bộ, công chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật hành chính (theo Quyết định số 3900/2009/QĐ-UBND ngày 18/11/2009 của UBND tỉnh).

5. Cải cách tài chính công.

a) Phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác cải cách hành chính; đổi mới cơ chế hoạt động và quản lý tài chính công tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự

nghiệp; từng bước mở rộng, đa dạng hóa các loại hình cung ứng dịch vụ; bảo đảm chi tiêu hiệu quả, tiết kiệm, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, phân định rõ chức năng quản lý nhà nước và dịch vụ đối với các đơn vị sự nghiệp có thu; tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 225/2010/NQ-HĐND ngày 14/12/2010 của HĐND tỉnh về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2011, thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2011-2015; triển khai có hiệu quả Nghị quyết của HĐND tỉnh về dự toán thu NSNN trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương; phương án phân bổ ngân sách tỉnh năm 2016.

b) Đẩy mạnh việc thực hiện cải cách tài chính công phục vụ chủ trương xã hội hoá trong các ngành: Giáo dục, y tế, khoa học và công nghệ, văn hoá, thể dục, thể thao, dân số - kế hoạch hoá gia đình. Phát huy tinh thần trách nhiệm và tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị sự nghiệp công lập, nhằm cung cấp các dịch vụ công ngày càng có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của nhân dân, đồng thời tạo động lực nâng cao đời sống cho đội ngũ cán bộ, viên chức sự nghiệp.

c) Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ hiện hành.

d) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực, tham nhũng. Duy trì tốt chế độ công khai tài chính; thanh tra, kiểm tra tài chính.

6. Hiện đại hoá nền hành chính.

a) Xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2016; xây dựng Đề án Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2016-2020. Đưa việc đánh giá ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước vào tiêu chí thi đua khen thưởng hàng năm.

b) Sử dụng có hiệu quả Hệ thống một cửa điện tử tích hợp các dịch vụ công trực tuyến vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đồng thời giám sát, theo dõi quá trình thực hiện xử lý hồ sơ công việc đối với các cơ quan hành chính nhà nước qua Cổng giao tiếp điện tử tỉnh; nâng cao tỷ lệ thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành, liên thông từ tỉnh đến xã.

c) Tăng cường tổ chức các cuộc họp trực tuyến giữa các cấp, các ngành; ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

d) Tiếp tục duy trì, áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; gắn việc xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng với quy trình giải quyết các

